

Số: 11/2023/QĐST-DS

ĐP, ngày 05 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 4, xã An Thành, huyện ĐP, tỉnh G.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1988 và bà Phan Thị Diễm M, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn An Phú, xã Phú An, huyện ĐP, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Hữu T1 và bà Phan Thị Diễm M công nhận có nợ ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Th số tiền nợ gốc 9.000.000đ (chín triệu đồng).

- Về thời hạn và phương thức trả nợ: Ông Nguyễn Hữu T1 và bà Phan Thị Diễm M có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Th số tiền nợ gốc 9.000.000đ (chín triệu đồng); thời hạn trả vào ngày 27/12/2023.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất được xác định theo sự thỏa thuận giữa các bên nhưng không được vượt quá lãi suất giới hạn theo khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Nếu không có sự thỏa thuận thì mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hữu T1 và bà Phan Thị Diễm M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: $9.000.000đ \times 5\% : 2 = 225.000đ$ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0004090 ngày 12/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐP, tỉnh G.

3. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện ĐP;
- Chi cục THADS huyện ĐP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Quang Đức